

Số: 485/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2025
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với các quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Công điện số 131/CD-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính giảm phiền hà chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI

1. Mục đích

a) Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công điện số 131/CĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cắt giảm đơn giản hóa TTHC giảm phiền hà chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

b) Nâng cao chất lượng phục vụ trong giải quyết TTHC theo hướng không theo địa giới hành chính, giảm chi phí và tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức.

c) Kịp thời phát hiện những nội dung bất cập, vướng mắc, rườm rà, chồng chéo, không phù hợp đang gây khó khăn, cản trở của TTHC trong quá trình giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị các Bộ, Ngành trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

2. Yêu cầu

a) Việc rà soát, đơn giản hoá TTHC phải được tiến hành một cách đồng bộ, hiệu quả, đầy đủ, đúng thời gian, đúng các nhóm, lĩnh vực, nội dung được yêu cầu.

b) Các phương án kiến nghị đơn giản hóa TTHC phải có tính khả thi, kịp thời kiến nghị UBND tỉnh, các Bộ, ngành sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những TTHC không phù hợp, đảm bảo thống nhất trong quá trình thực hiện.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính. Bám sát các nội dung của các TTHC đã được công bố, thiết lập dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

d) Khuyến khích rà soát, đơn giản hoá TTHC từ thực tiễn sử dụng, thao tác trên Hệ thống để kiến nghị, phản ánh, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ TTHC.

3. Phạm vi

Các TTHC, các nhóm TTHC được công bố tại các Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. NỘI DUNG, CÁCH THỨC

1. Đơn giản hoá thủ tục hành chính

a) Đối tượng:

- Các TTHC, nhóm TTHC có tần suất thực hiện nhiều trong năm, TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh và đời sống người dân và tác động lớn đến hoạt động kinh tế - xã hội của ngành, địa phương (*rà soát các kết quả giải quyết TTHC có quy định thời hạn từ 05 năm trở xuống và đề xuất phương án điều chỉnh (tăng thời hạn hoặc đơn giản hóa thủ tục gia hạn, thông báo tự động...*).

- Các TTHC có quy định cung cấp, xuất trình bản sao, chứng thực, công chứng các giấy tờ là kết quả giải quyết TTHC đã được lưu giữ trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và đề xuất phương án thay thế, bãi bỏ.

- Các TTHC, nhóm TTHC chưa quy định hình thức nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, các TTHC rườm rà, phức tạp, bất hợp lý, không phân định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện, gây khó khăn, cản trở cho quá trình giải quyết công việc đối với các cá nhân, doanh nghiệp

- Các TTHC, nhóm TTHC có quy định việc nộp sơ yếu lý lịch có xác nhận của địa phương nơi cư trú.

b) Chủ thể thực hiện:

- Đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

+ Phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các cơ quan khác có liên quan (trong trường hợp quy trình nội bộ, quy trình điện tử của TTHC có sự tham gia của các cơ quan này).

- Đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

+ Chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế (tổng hợp kết quả đơn giản hoá TTHC của cấp huyện, cấp xã).

+ Phối hợp: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các cơ quan khác có liên quan.

c) Cách thức đơn giản hoá TTHC: kiến nghị cắt, giảm thành phần hồ sơ, cắt, giảm yêu cầu điền xác nhận thông tin cư trú trong thực hiện TTHC; tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC,....

d) Thời gian hoàn thành: **31/5/2025**.

đ) Yêu cầu về kết quả đơn giản hoá TTHC:

- Dự thảo Phương án đơn giản hoá (trong đó nêu rõ chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hoá – chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hoá của các TTHC có kiến nghị, đề xuất).

- Phụ lục thống kê kiến nghị đơn giản hoá (mẫu kèm theo Kế hoạch này).

2. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính

a) Đối tượng:

- Đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh: rà soát, đánh giá các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh.

- Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế: rà soát, đánh giá các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã.

b) Chủ thể thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế.

c) Cách thức rà soát, đánh giá TTHC: Căn cứ Điều 25 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP để điền Biểu mẫu rà soát, đánh giá TTHC tại Phụ lục VII (ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP).

d) Thời gian hoàn thành: ngày **15/8/2025**.

đ) Yêu cầu về kết quả rà soát, đánh giá TTHC:

- Xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC;
- Biểu mẫu rà soát đối với từng TTHC (sử dụng biểu mẫu 02/RS-KSTT nêu tại Phụ lục VII Thông tư số 02/2017/TT-VPCP; điền, gửi biểu mẫu điện tử để tái sử dụng cho các lần rà soát sau).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

1.1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện rà soát, đơn giản hoá TTHC.

b) Kiểm soát chất lượng kết quả rà soát, đơn giản hoá TTHC, tính chi phí tuân thủ TTHC của các cơ quan được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

c) Thẩm định, tổng hợp kết quả thực hiện của các Sở, ngành được giao theo Kế hoạch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

1.2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế.

a) Tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá TTHC thuộc thẩm quyền quản lý và phạm vi giải quyết theo đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng.

b) Phối hợp trong việc cung cấp các thông tin, số liệu của TTHC được thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình theo yêu cầu của các cơ quan liên quan.

2. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách của các cơ quan, đơn vị để thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC. Các cơ quan, đơn vị được huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác (nếu có) để hỗ trợ hoạt động rà soát, đánh giá TTHC theo Kế hoạch. Mức chi cho hoạt động rà soát được áp dụng theo các nội dung chi tại Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh (đ/c N.N. Cường);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý KKT, CN tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Trung tâm PVHCC, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Mẫu).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục
ĐƠN GIẢN HOÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
(Kèm theo Kế hoạch số 485/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. TTHC quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và đời sống người dân và tác động lớn đến hoạt động kinh tế - xã hội của ngành, địa phương *(rà soát các kết quả giải quyết TTHC có quy định thời hạn từ 05 năm trở xuống và đề xuất ph ương án điều chỉnh (tăng thời hạn hoặc đơn giản hóa thủ tục gia hạn, thông báo tự động...)).*
2. TTHC có quy định cung cấp, xuất trình bản sao, chứng thực, công chứng các giấy tờ là kết quả giải quyết TTHC đã được lưu giữ trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và đề xuất phương án thay thế, bãi bỏ.
3. TTHC chưa quy định hình thức nộp hồ sơ trực tuyến trên Công dịch vụ công quốc gia hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.
4. TTHC quy định việc nộp sơ yếu lý lịch có xác nhận của địa phương nơi cư trú.
-

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Lĩnh vực	Số hồ sơ của thủ tục hành chính trung bình 01 năm (ĐVT: hồ sơ)	Kiến nghị đơn giản hoá
1				
2				
...				

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ